

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Lâm

Ông Trịnh Tuấn Sỹ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lộc Văn T, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số *, đường V, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn T1 (đã chết) và bà Đinh Thị P; có vợ là Trình Thị Đ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/7/2022, tạm giam từ ngày 30/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Trình Thị Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 93, đường V, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

- *Người làm chứng:* Anh Lộc Thiết G. Vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Quang X. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/7/2022 tại khu vực phía trước nhà số **, đường V1, phường C, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Lộc Văn T đang thực hiện hành vi phạm tội về ma túy, thu giữ 02 túi nilon chứa thảo mộc khô trong hộc để đồ phía bên trái xe máy điện (không có biển kiểm soát) và tạm giữ 650.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone gắn sim thuê bao 0357.348.928, 01 xe máy điện nhãn hiệu DK Bike (không có biển kiểm soát).

Tại Kết luận giám định số 274/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Thảo mộc khô gửi giám định đều là Cần Sa, có khối lượng 3,297 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra Lộc Văn T khai nhận: Bản thân Lộc Văn T thường sử dụng ma túy cần sa từ đầu năm 2022 đến nay. Ngày 09/7/2022 Lộc Văn T đến khu vực Nhà thờ N, đường V, phường C, thành phố L mua 100.000 đồng ma túy cần sa với người đàn ông tên Đ1 (không rõ lai lịch), chia ra thành 02 gói. Ngày 21/7/2022 tại khu vực phía trước cổng trường tiểu học C, phường C, thành phố L, Lộc Văn T bán 01 gói ma túy cần sa giá 100.000 đồng cho Lộc Thiết G, 01 gói ma túy còn lại Lộc Văn T sử dụng hết.

Ngày 25/7/2022, Lộc Văn T tiếp tục đi đến khu vực Nhà thờ Cửa Nam mua 02 gói ma túy cần sa giá 200.000 đồng với người đàn ông tên DD1 nêu trên rồi đem về nhà cất giấu mục đích để sử dụng và bán. Ngày 27/7/2022, khi Lộc Văn T điều khiển xe máy điện mang theo 02 gói ma túy cần sa đến khu vực đường V1, phường C, thành phố Lạng Sơn thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với người nam thanh niên tên Đ1 là người đã bán cần sa cho Lộc Văn T vào ngày 09/07/2022 và ngày 25/07/2022 tại khu vực Nhà thờ Cửa Nam, đường V, phường C, thành phố L sử dụng số điện thoại 0867.442.595. Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên. Kết quả trả lời của Cơ quan viễn thông xác định số điện thoại 0867.442.595 đăng ký đứng tên là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ***, đường V, phường C, thành phố L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Nguyễn Thị Q nhưng vắng mặt tại địa phương nên sẽ tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua kiểm tra điện thoại Iphone gắn sim thuê bao 0357.348.928 đã thu giữ của Lộc Văn T phát hiện nội dung trao đổi liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy cần sa vào ngày 09/07/2022 giữa Lộc Văn T và số điện thoại 0373.863.839, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành thu giữ thư tín, điện tín xác định người đứng tên đăng ký là Hà Minh X1, sinh năm 1964, trú tại: Xóm R, xã M, huyện S, tỉnh K. Hà Minh X1 khai nhận không sử dụng số điện thoại trên và không có hành vi giao dịch mua bán Cần sa với Lộc Văn T vào ngày 09/07/2022.

Ngoài ra, kiểm tra điện thoại thu giữ của Lộc Văn T còn phát hiện ngày 27/7/2022, có cuộc gọi đi và đến giữa số điện thoại của Lộc Văn T và số điện thoại 0846.948.289. Lộc Văn T khai nhận ngày 27/7/2022 Lộc Văn T mang ma túy đi đến khu vực đường V1 để trao đổi về việc bán ma túy cho người sử dụng

số điện thoại trên nhưng Lộc Văn T không biết người sử dụng số điện thoại 0846.948.289 và chưa từng gặp người này bao giờ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh với Cơ quan viễn thông, xác định người đứng tên đăng ký số điện thoại 0846.948.289 là Nguyễn Tiến G, sinh năm 1955, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thị trấn Q1, huyện B, tỉnh Y nhưng khi cơ quan điều tra xác minh thì Nguyễn Tiến G vắng mặt tại địa phương, do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Đối với Lộc Thiết G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Lạng Sơn đã thu giữ 01 sim thuê bao số 0981.599.831 trên sim có dãy số 8984 0488 5100 2311 784 của Lộc Thiết G, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14 ngày 14/8/2022 xử phạt Lộc Thiết G 1.500.000đồng theo quy định. Ngày 11/10/2022, Lộc Thiết G đã nộp đủ tiền phạt.

Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe máy điện nhãn hiệu DK Bike (không có biển kiểm soát) chủ sở hữu là chị Trình Thị Đ, vợ của Lộc Văn T, việc Lộc Văn T sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội chị Trình Thị Đ không biết. Ngày 31/8/2022 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy điện nêu trên cho chị Trình Thị Đ.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng truy tố, bị cáo còn trình bày ngày 27/7/2022 bị cáo cất giấu ma túy cần sa trong hộc để đồ xe máy điện, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, khi bị cáo đi đến trước cửa nhà số 75, đường V1, phường C, thành phố Lạng Sơn thì bị bắt giữ; ngoài ra, bị cáo có bố đẻ được thưởng huân huy chương biên giới phía Bắc Lạng Sơn từ năm 1982 đến năm 1985.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trình Thị Đ trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lộc Văn T, ngày 27/7/2022 chị Trình Thị Đ cho bị cáo mượn xe máy điện nhãn hiệu DK Bike nhưng chị không biết bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy, đến nay chị đã được cơ quan điều tra trả lại xe, sau khi nhận lại chiếc xe này chị không có ý kiến gì.

Người làm chứng Lộc Thiết G vắng mặt tại phiên tòa, theo bản khai tại cơ quan điều tra, Lộc Thiết G trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 21/7/2022, anh Lộc Thiết G gọi điện cho Lộc Văn T hỏi mua một gói ma túy cần sa, bị cáo Lộc Văn T đồng ý và hẹn anh Lộc Thiết G đến cổng trường tiểu học C, phường C, thành phố L để trao đổi mua bán ma túy với nhau, anh Lộc Thiết G đồng ý và đến điểm hẹn, tại đây anh Lộc Thiết G đưa 100.000đồng cho bị cáo Lộc Văn T, sau khi cầm tiền Lộc Văn T đưa cho anh Lộc Thiết G một gói ma túy cần sa, nhận xong anh Lộc Thiết G mang về nhà sử dụng hết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1

Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 27/7/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen xám, số IMEI 3585569075897076 lắp sim số 0357.348.928; 01 (một) sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0981.599.831 trên sim có dãy số 8984 0488 5100 2311 784 là công cụ thực hiện việc phạm tội; trả lại cho bị cáo số tiền 650.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Truy thu của bị cáo 100.000đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy cho Lộc Thiết G. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm quay trở về với gia đình chăm sóc hai con còn nhỏ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng anh Lộc Thiết G vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: ngày 21/7/2022 tại khu vực phía trước cổng trường tiểu học C, phường C, thành phố L, Lộc Văn T đã bán 01 gói ma túy cần sa giá 100.000 đồng cho anh Lộc Thiết G. Ngày 27/7/2022, bị cáo Lộc Văn T có hành vi tàng trữ 3,297 gam ma túy cần sa trong hộc để đồ của xe máy điện, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, khi đi đến khu vực trước nhà số 75, đường V1,

phường C, thành phố L thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi mua bán chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Lộc Văn T1 (đã chết) được tặng thưởng huân huy chương biên giới phía Bắc Lạng Sơn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa từng bị kết án, xử lý kỷ luật, xử lý hành chính nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khoảng thời gian mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 phong bì đã niêm phong thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám cũ thu giữ của bị cáo là vật dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0981.599.831 trên sim có dãy số 8984 0488 5100 2311 784, là sim điện thoại thu giữ của Lộc Thiết G dùng liên lạc mua ma túy với bị cáo Lộc Văn T cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 650.000đồng thu giữ của bị cáo không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy việc trả lại không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Cần truy thu của bị cáo số tiền 100.000đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Lộc Thiết G, để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Đối với người nam thanh niên tên Đ1 sử dụng số điện thoại 0867.442.595, là người đã bán cần sa cho Lộc Văn T vào ngày 09/07/2022 và ngày 25/07/2022. Theo kết quả trả lời của Cơ quan viễn thông xác định số điện

thoại 0867.442.595 đăng ký đứng tên là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987, nơi trú tại số ***, đường V, phường C, thành phố L. Tuy nhiên, Nguyễn Thị Q vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[10] Đối với anh Hà Minh X1, người đứng tên đăng ký số thuê bao 0373.863.839, anh Hà Minh X1 khai nhận không sử dụng số điện thoại trên và không có hành vi giao dịch mua bán Cần sa với Lộc Văn T vào ngày 09/07/2022. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét giải quyết.

[11] Đối với anh Nguyễn Tiến G, người đứng tên thuê bao số 0846.948.289, cơ quan điều tra chưa xác minh được do anh Nguyễn Tiến G vắng mặt tại địa phương, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[12] Đối với Lộc Thiết G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Xét thấy các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 27/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 (một) sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0981.599.831 trên sim có dãy số 8984 0488 5100 2311 784.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen xám, số IMEI 3585569075897076 lắp sim số 0357.348.928;

- Truy thu của bị cáo Lộc Văn T số tiền 100.000đồng (một trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước;

- Trả lại cho bị cáo Lộc Văn T số tiền 650.000đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên đang được lưu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS CA TP. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Tuấn Sỹ

Nông Ngọc Lâm

Chu Thị Phương Thảo

